

Số 1468 /QĐ-ĐHLN-TCCB

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc
Trường Đại học Lâm nghiệp quản lý giai đoạn 2021-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 5420/QĐ-BNN-TCCB ngày 27/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Đảng ủy Trường Đại học Lâm nghiệp kỳ họp ngày 17/8/2021 về công tác quy hoạch cán bộ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc Trường Đại học Lâm nghiệp quản lý giai đoạn 2021-2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng các đơn vị thuộc Trường có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Bộ NN&PTNT; (để b/cáo)
- Như Điều 2;
- Hiệu trưởng;
- Chủ tịch HĐT;
- Phó Hiệu trưởng;
- BCH Đoàn Thanh niên;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Lưu: VT, TCCB.



Trần Văn Chú

DANH SÁCH
QUY HOẠCH CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC
TRƯỜNG ĐHLN QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2021-2026

(Kèm theo Quyết định số 1468/QĐ-ĐHLN-TCCB ngày 26/8/2021 của Hiệu trưởng Trường ĐHLN)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
PHÒNG TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN						
1	Bùi Thị Sen		1973	ThS	Giảng viên bộ môn TCKT	Trưởng phòng
2	Hoàng Vũ Hải		1982	TS	Trưởng bộ môn TCKT	Trưởng phòng
3	Vũ Thị Thúy Mai		1975	ThS	Kế toán viên	Trưởng phòng
4	Trần Thị Nam Anh		1981	ThS	Kế toán viên	Trưởng phòng
5	Vũ Thị Thúy Mai		1975	ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
6	Phạm Thị Tuyết Mai		1985	ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
7	Trần Thị Nam Anh		1981	ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
8	Nguyễn Danh Hưng	1986		ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
9	Cao Thị Thúy Dinh		1990	ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
10	Trần Minh Hải		1982	ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
11	Mạc Thị Thu Hằng		1985	ThS	Trưởng phòng Tổng hợp, Trung tâm Dịch vụ	Phó Trưởng phòng
PHÒNG QUẢN LÝ ĐẦU TƯ						
12	Trần Đức Chính	1984		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
13	Lê Vũ Thanh	1980		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
14	Phạm Văn Tinh	1974		TS	Phó Trưởng khoa CĐ&CT	Trưởng phòng
15	Trần Văn Tùng	1982		TS	Trưởng bộ môn Kỹ thuật cơ khí	Trưởng phòng
16	Tô Văn Kiên	1979		ĐH	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
17	Phạm Quý Lượng	1983		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
18	Trương Đỗ Thắng	1987		ĐH	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
PHÒNG QUẢN TRỊ, THIẾT BỊ						
19	Lê Ngọc Ánh	1976		ĐH	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
20	Bùi Xuân Thủy	1976		ĐH	Chuyên viên	Trưởng phòng
21	Lê Vũ Thanh	1980		ThS	Phó Trưởng phòng QLĐT	Trưởng phòng
22	Nguyễn Vũ Lâm	1970		ThS	Trưởng phòng HCTH	Trưởng phòng
23	Bùi Xuân Thủy	1976		ĐH	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
24	Tạ Đăng Thịnh	1976		ĐH	Kỹ sư	Phó Trưởng phòng
25	Trần Thị Nhung		1989	ThS	Nhân viên	Phó Trưởng phòng
26	Dương Việt Hùng	1981		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
27	Vũ Văn Phong	1982		ThS	Kỹ thuật viên	Phó Trưởng phòng
PHÒNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ						
28	Hoàng Thị Hằng		1981	TS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
29	Bùi Văn Thắng	1979		TS	Viện trưởng Viện CNSHLN	Trưởng phòng
30	Hà Văn Huân	1979		TS	Hiệu trưởng Trường THPTLN	Trưởng phòng
31	Trần Hải Long	1981		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
32	Hoàng Thị Tuyết		1976	ThS	Chuyên viên chính	Phó Trưởng phòng
33	Mai Thị Thu		1986	TS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
PHÒNG HỢP TÁC QUỐC TẾ						
34	Trần Thị Thu Hà		1972	TS	Phó Trưởng khoa KT&QTKD	Trưởng phòng
35	Lê Xuân Phương	1975		TS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
36	Nguyễn Hồng Hải	1974		TS	Phó Trưởng bộ môn ĐTQHR	Trưởng phòng
37	Ngô Duy Bách	1974		TS	Giảng viên khoa QLTNR&MT	Trưởng phòng
38	Nguyễn Thị Xuân Hương		1976	TS	Trưởng bộ môn QTDN	Phó Trưởng phòng
39	Đỗ Anh Tuấn	1971		TS	Giảng viên khoa QLTNR&MT	Phó Trưởng phòng
40	Lưu Quang Vinh	1980		TS	Trưởng bộ môn Động vật rừng	Phó Trưởng phòng
41	Nguyễn Duy Vượng	1992		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
PHÒNG ĐÀO TẠO						
42	Lê Ngọc Hoàn	1978		TS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
43	Lưu Quang Vinh	1980		TS	Trưởng bộ môn Động vật rừng	Trưởng phòng
44	Nguyễn Hải Hòa	1974		TS	Phó Trưởng khoa QLTNR&MT	Trưởng phòng
45	Hà Văn Huân	1979		TS	Hiệu trưởng Trường THPTLN	Trưởng phòng
46	Đoàn Thu Hằng		1973	ThS	Chuyên viên chính	Phó Trưởng phòng
47	Nguyễn Văn Huyền	1983		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
48	Trần Thị Ngọc		1984	ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
49	Đoàn Kim Thoan		1985	ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
50	Nguyễn Tiến Thao	1977		TS	Trưởng bộ môn Kinh tế	Phó Trưởng phòng
51	Nguyễn Văn Tụ	1980		TS	Trưởng bộ môn Cơ sở kỹ thuật	Phó Trưởng phòng
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC						
52	Vũ Tiến Thịnh	1980		TS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
53	Trần Thị Thu Hà		1972	TS	Phó Trưởng khoa KT&QTKD	Trưởng phòng
54	Lê Xuân Phương	1975		TS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
55	Ngô Duy Bách	1974		TS	Giảng viên khoa QLTNR&MT	Phó Trưởng phòng
56	Trần Tuấn Việt	1983		TS	Giảng viên khoa KT&QTKD	Phó Trưởng phòng
PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ						
57	Kiều Trí Đức	1976		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
58	Nguyễn Sỹ Hà	1976		TS	Phó GD Phân hiệu Đồng Nai	Trưởng phòng
59	Phạm Minh Toại	1976		TS	Trưởng phòng Đào tạo	Trưởng phòng
60	Nguyễn Văn Chung	1977		ThS	Chánh Văn phòng Đảng ủy	Phó Trưởng phòng
61	Nguyễn Thị Hằng		1976	ĐH	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
62	Trần Thị Linh		1981	ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
63	Nguyễn Trọng Cương	1985		ThS	Phó Trưởng phòng HCTH	Phó Trưởng phòng
64	Đỗ Mạnh Hùng	1981		ThS	Cán bộ chuyên trách Công đoàn	Phó Trưởng phòng
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG						
65	Dương Xuân Núi	1979		TS	Phó Trưởng bộ môn Vật lý	Trưởng phòng
66	Nguyễn Như Hoàng	1966		ĐH	Tổ trưởng Tổ Thanh tra	Phó Trưởng phòng
67	Vũ Văn Lương	1979		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
68	Trần Thị Hậu		1984	ĐH	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
69	Nguyễn Văn Hồng	1984		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
70	Lại Hợp Phương	1977		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
71	Phạm Thạch		1980	ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
PHÒNG HÀNH CHÍNH, TỔNG HỢP						
72	Nguyễn Trọng Cương	1985		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
73	Tạ Hồng Đông	1981		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
74	Trần Ngọc Thế	1979		TS	Giám đốc Thư viện	Trưởng phòng
75	Phạm Lê Hoa		1984	ThS	Phó Giám đốc Thư viện	Trưởng phòng
76	Lương Thế Hưng	1990		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
77	Hồ Viết Thành	1978		ThS	Tổ trưởng Tổ An ninh tổng hợp	Phó Trưởng phòng
78	Nguyễn Văn Diễn	1976		TS	Giảng viên Viện CNG&NT	Phó Trưởng phòng
PHÒNG CHÍNH TRỊ VÀ CÔNG TÁC SINH VIÊN						
79	Phạm Gia Thanh	1981		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
80	Hoàng Thị Hằng		1981	TS	Phó Trưởng phòng KH&CN	Trưởng phòng
81	Nguyễn Hoàng Giang		1981	ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
82	Trần Đình Mạnh	1978		ThS	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng
83	Nguyễn Duy Vượng	1992		ThS	Chuyên viên Phòng HTQT	Phó Trưởng phòng
THƯ VIỆN						
84	Tạ Hồng Đông	1981		ThS	Phó Trưởng phòng HCTH	Giám đốc
85	Nguyễn Thị Ngọc Bích		1979	ThS	Giảng viên khoa KT&QTKD	Giám đốc
86	Lê Thị Thùy Dương		1982	ĐH	Tổ trưởng Tổ BS&BM	Giám đốc
87	Nguyễn Vũ Lâm	1970		ThS	Trưởng phòng HCTH	Giám đốc
88	Nguyễn Thị Ngọc Bích		1979	ThS	Giảng viên khoa KT&QTKD	Phó Giám đốc
89	Lê Thị Thùy Dương		1982	ĐH	Tổ trưởng Tổ BS&BM	Phó Giám đốc
90	Vũ Thị Tịnh		1981	ĐH	Chuyên viên	Phó Giám đốc
BAN TẠP CHÍ KH&CN LÂM NGHIỆP						
91	Nguyễn Văn Hùng	1981		ĐH	Phó Tổng biên tập	Trưởng ban
92	Trịnh Hiền Mai		1975	TS	Giảng viên Viện CNG&NT	Trưởng ban
93	Nguyễn Văn Hùng	1981		ĐH	Phó Tổng biên tập	Phó Trưởng ban
94	Bùi Xuân Dũng	1979		TS	Trưởng bộ môn QLMT	Phó Trưởng ban
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ THỂ CHẤT						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
95	Phạm Bảo Nghĩa	1973		ĐH	Trưởng bộ môn GGQP&AN	Giám đốc
96	Trần Nho Cương	1978		ThS	Trưởng bộ môn GDTC	Giám đốc
97	Phạm Bảo Nghĩa	1973		ĐH	Trưởng bộ môn GGQP&AN	Phó Giám đốc
98	Hà Xuân Tuấn Anh	1981		ThS	Phó Trưởng bộ môn GDTC	Phó Giám đốc
Bộ môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh						
99	Phạm Thu Trang		1987	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
100	Phạm Thu Hoài		1989	ĐH	Giảng viên	Trưởng bộ môn
101	Phạm Thu Trang		1987	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
102	Phạm Thu Hoài		1989	ĐH	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Giáo dục thể chất						
103	Hà Xuân Tuấn Anh	1981		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
104	Dương Thị Thảo		1989	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
105	Nguyễn Văn Cương	1978		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
106	Phạm Thị Mỹ Hạnh		1980	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
107	Dương Thị Thảo		1989	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
108	Phạm Thị Mỹ Hạnh		1980	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
109	Nguyễn Văn Cương	1978		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
TRẠM Y TẾ						
110	Nguyễn Ngọc Tú	1987		TC	Y sĩ	Trạm trưởng
111	Nguyễn Thị Hoa		1989	TC	Y sĩ	Trạm trưởng
112	Nguyễn Ngọc Tú	1987		TC	Y sĩ	Phó Trạm trưởng
113	Nguyễn Thị Hoa		1989	TC	Y sĩ	Phó Trạm trưởng
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC						
114	Nguyễn Việt Tiếp	1991		ThS	Chuyên viên	Giám đốc
115	Nguyễn Xuân Giang	1984		ThS	Chuyên viên	Giám đốc
116	Nguyễn Thị Yến		1987	ĐH	Kế toán viên	Giám đốc
117	Nguyễn Văn Tại	1980		ThS	Phó Tổng GD Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị GD Miền Bắc	Giám đốc
118	Nguyễn Việt Tiếp	1991		ThS	Chuyên viên	Phó Giám đốc
119	Nguyễn Xuân Giang	1984		ThS	Chuyên viên	Phó Giám đốc
120	Nguyễn Thị Yến		1987	ĐH	Kế toán viên	Phó Giám đốc
121	Lê Ngọc Phước	1979		TS	Giảng viên Viện CNG&NT	Phó Giám đốc
TRUNG TÂM GIÓNG VÀ LÂM NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO						
122	Hà Văn Huân	1979		TS	Hiệu trưởng Trường THPTLN	Giám đốc
123	Bùi Văn Thắng	1979		TS	Viện trưởng Viện CNSHLN	Giám đốc
124	Nguyễn Thị Thơ		1980	ThS	Trưởng phòng, Viện CNSHLN	Phó Giám đốc
125	Khuất Thị Hải Ninh		1981	TS	Giảng viên chính Viện CNSHLN	Phó Giám đốc
TRUNG TÂM DỊCH VỤ						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
126	Ngô Đức Chiêu	1967		ĐH	Phó Giám đốc	Giám đốc
127	Mạc Thị Thu Hằng		1985	ThS	Trưởng phòng Tổng hợp	Giám đốc
128	Trịnh Nhân Huy	1978		ThS	Phó Giám đốc	Giám đốc
129	Mạc Thị Thu Hằng		1985	ThS	Trưởng phòng Tổng hợp	Phó Giám đốc
130	Lê Văn Long	1978		ĐH	Kỹ sư	Phó Giám đốc
131	Trương Hoàng Khánh	1975		ĐH	Phụ trách Phòng Quản lý KTX	Phó Giám đốc
132	Dương Như Quỳnh	1982		ThS	Tổ trưởng Tổ KTX	Phó Giám đốc
Phòng Tổng hợp						
133	Bùi Thị Vân Anh		1992	ThS	Kế toán viên	Trưởng phòng
134	Nguyễn Thị Kim Định		1980	ĐH	Kế toán viên	Trưởng phòng
135	Đào Đình Học	1980		ĐH	Phó Tổ trưởng Tổ KTX	Trưởng phòng
136	Bùi Thị Vân Anh		1992	ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
137	Nguyễn Thị Kim Định		1980	ĐH	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
Phòng Quản lý Kỹ túc xá						
138	Đào Đình Học	1980		ĐH	Phó Tổ trưởng Tổ KTX	Trưởng phòng
139	Lê Văn Long	1978		ĐH	Kỹ sư	Trưởng phòng
140	Dương Như Quỳnh	1982		ThS	Tổ trưởng Tổ KTX	Trưởng phòng
141	Đào Đình Học	1980		ĐH	Phó Tổ trưởng Tổ KTX	Phó Trưởng phòng
142	Dương Như Quỳnh	1982		ThS	Tổ trưởng Tổ KTX	Phó Trưởng phòng
Phòng Kinh doanh dịch vụ						
143	Lê Văn Long	1978		ĐH	Kỹ sư	Trưởng phòng
144	Nguyễn Khả Ứng	1987		ĐH	Kỹ sư	Trưởng phòng
145	Nguyễn Khả Ứng	1987		ĐH	Kỹ sư	Phó Trưởng phòng
146	Vũ Thị Trâm		1983	TC	Nhân viên	Phó Trưởng phòng

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
147	Trần Thị Thu Hà		1972	TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
148	Nguyễn Văn Hợp	1974		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
149	Nguyễn Thị Xuân Hương		1976	TS	Trưởng bộ môn QTDN	Trưởng khoa
150	Nguyễn Tiến Thao	1977		TS	Trưởng bộ môn Kinh tế	Trưởng khoa
151	Nguyễn Thị Xuân Hương		1976	TS	Trưởng bộ môn QTDN	Phó Trưởng khoa
152	Nguyễn Tiến Thao	1977		TS	Trưởng bộ môn Kinh tế	Phó Trưởng khoa
153	Bùi Quang Hưng	1978		ThS	Trưởng bộ môn Ngoại ngữ	Phó Trưởng khoa
154	Hoàng Vũ Hải		1982	TS	Trưởng bộ môn TCKT	Phó Trưởng khoa
155	Phạm Thị Huế		1984	TS	GĐ Trung tâm CTXH&PTCĐ	Phó Trưởng khoa
156	Đoàn Thị Hân		1986	TS	GĐ Trung tâm ĐT, TV&HTDN	Phó Trưởng khoa
Bộ môn Quản trị doanh nghiệp						
157	Phạm Thị Huế		1984	TS	GĐ Trung tâm CTXH&PTCĐ	Trưởng bộ môn
158	Trần Thanh Liêm	1985		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
159	Trần Tuấn Việt	1983		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
160	Hoàng Thị Kim Oanh		1989	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
161	Nguyễn Minh Đạo	1976		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Tài chính, kế toán						
162	Trần Tuấn Việt	1983		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
163	Lưu Thị Thảo		1988	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
164	Đào Lan Phương		1983	TS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
165	Nguyễn Thị Bích Diệp		1978	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
166	Nguyễn Thị Mai Hương		1985	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
167	Lưu Thị Thảo		1988	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Kinh tế						
168	Nguyễn Như Bằng	1977		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
169	Đặng Thị Hoa		1979	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
170	Nguyễn Thị Hải Ninh		1978	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
171	Nguyễn Như Bằng	1977		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
172	Mai Quyên		1980	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Ngoại ngữ						
173	Phạm Công Ngọc	1981		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
174	Phạm Thị Minh Thương		1981	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
175	Hồ Thị Xuân Hồng		1983	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
176	Chu Lê Vân		1989	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Tin học						
177	Mai Hà An	1983		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
178	Khương Thị Quỳnh		1986	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
179	Trần Xuân Hòa	1990		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Luật						
180	Nguyễn Thị Tiến		1977	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
181	Võ Mai Anh		1974	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng					
182	Phạm Thị Tân		1978	TS	Giảng viên	Giám đốc
183	Võ Thị Hải Hiền		1990	ThS	Giảng viên	Giám đốc
184	Nguyễn Thị Diệu Linh		1983	ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
185	Bùi Thị Ngọc Thoa		1989	ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
	Trung tâm Đào tạo, tư vấn và Hỗ trợ doanh nghiệp					
186	Lê Thị Công Ngân		1990	ThS	Giảng viên	Giám đốc
187	Đỗ Văn Hạnh	1982		ThS	Kỹ sư	Giám đốc
188	Mai Hà An	1983		ThS	Phó Trưởng bộ môn Tin học	Giám đốc
189	Lê Thị Công Ngân		1990	ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
190	Đỗ Văn Hạnh	1982		ThS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
	KHOA LÂM HỌC					
	Chức danh Trưởng, Phó đơn vị					
191	Trần Việt Hà	1973		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
192	Bùi Mạnh Hưng	1981		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
193	Phí Đăng Sơn	1973		TS	Trưởng bộ môn Khoa học đất	Phó Trưởng khoa
194	Phạm Thế Anh	1980		TS	Trưởng bộ môn ĐTQHR	Phó Trưởng khoa
195	Nguyễn Hoàng Hương		1979	ThS	Phó Trưởng BM Khoa học đất	Phó Trưởng khoa
196	Phạm Thị Hạnh		1984	ThS	Phó Trưởng bộ môn Lâm sinh	Phó Trưởng khoa
197	Nguyễn Hồng Hải	1974		TS	Phó Trưởng bộ môn ĐTQHR	Phó Trưởng khoa
198	Lê Thị Khiếu		1978	ThS	Phó GD Trung tâm NCLN&BĐKH	Phó Trưởng khoa
	Bộ môn Khoa học đất					
199	Đinh Mai Vân		1984	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
200	Lê Bá Thương	1984		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
201	Nguyễn Thị Bích Phượng		1986	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
202	Đinh Mai Vân		1984	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Lâm sinh					
203	Phạm Thị Hạnh		1984	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
204	Trần Thị Mai Sen		1979	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
205	Trần Thị Yến		1983	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
206	Nguyễn Thị Thu Hằng		1982	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng					
207	Nguyễn Hồng Hải	1974		TS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
208	Vũ Tiến Hưng	1978		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
209	Cao Thị Thu Hiền		1983	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
210	Nguyễn Trọng Minh	1983		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
211	Lê Tuấn Anh	1980		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Trung tâm Nghiên cứu lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu					
212	Lê Thị Khiếu		1978	ThS	Phó Giám đốc	Giám đốc
213	Đinh Mai Vân		1984	TS	Giảng viên	Giám đốc
214	Đỗ Thị Quế Lâm		1975	ThS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
215	Đinh Mai Vân		1984	TS	Giảng viên	Phó Giám đốc

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
KHOA QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG VÀ MÔI TRƯỜNG						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
216	Nguyễn Hải Hòa	1974		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
217	Lê Bảo Thanh	1974		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
218	Vũ Tiến Thịnh	1980		TS	Phó Trưởng phòng Đào tạo SDH	Trưởng khoa
219	Ngô Duy Bách	1974		TS	Giảng viên bộ môn QLMT	Phó Trưởng khoa
220	Vũ Huy Định	1978		TS	Trưởng bộ môn Hóa học	Phó Trưởng khoa
221	Bùi Xuân Dũng	1979		TS	Trưởng bộ môn QLMT	Phó Trưởng khoa
222	Vương Duy Hưng	1978		TS	Trưởng bộ môn Thực vật rừng	Phó Trưởng khoa
223	Nguyễn Đắc Mạnh	1979		TS	GD Trung tâm ĐDSH&QLRBV	Phó Trưởng khoa
224	Bùi Văn Năng	1983		ThS	GD Trung tâm PTMT&UĐĐKG	Phó Trưởng khoa
225	Trần Thị Thanh Thủy		1978	ThS	Giảng viên bộ môn Hóa học	Phó Trưởng khoa
226	Lưu Quang Vinh	1980		TS	Trưởng bộ môn Động vật rừng	Phó Trưởng khoa
Bộ môn Bảo vệ thực vật rừng						
227	Nguyễn Thành Tuấn	1977		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
228	Bùi Văn Bắc	1985		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
229	Nguyễn Thành Tuấn	1977		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
230	Bùi Văn Bắc	1985		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Động vật rừng						
231	Nguyễn Đắc Mạnh	1979		TS	GD Trung tâm ĐDSH&QLRBV	Trưởng bộ môn
232	Tạ Tuyết Nga		1990	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
233	Giang Trọng Toàn	1987		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Thực vật rừng						
234	Phạm Thanh Hà	1982		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
235	Phùng Thị Tuyền		1984	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
236	Phạm Thanh Hà	1982		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
237	Phùng Thị Tuyền		1984	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
238	Tạ Thị Nữ Hoàng		1989	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Quản lý môi trường						
239	Nguyễn Thanh An		1974	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
240	Nguyễn Thanh An		1974	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Kỹ thuật môi trường						
241	Trần Thị Hương		1980	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
242	Dương Thị Bích Ngọc		1982	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
243	Vũ Văn Trường	1980		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
244	Lê Phú Tuấn	1984		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
245	Dương Thị Bích Ngọc		1982	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
246	Vũ Văn Trường	1980		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
247	Nguyễn Thị Bích Hào		1982	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
248	Lê Phú Tuấn	1984		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Hóa học						
249	Trần Thị Thanh Thủy		1978	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
250	Nguyễn Văn Hương		1988	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
251	Đặng Thị Thúy Hạt		1991	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
252	Trần Thị Phương		1992	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Trung tâm Đa dạng sinh học và Quản lý rừng bền vững					
253	Nguyễn Thành Tuấn	1977		TS	Giảng viên bộ môn BVTVR	Giám đốc
254	Phùng Thị Tuyền		1984	TS	Giảng viên bộ môn TVR	Giám đốc
255	Phan Đức Linh	1972		ThS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
256	Phan Văn Dũng	1982		TS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng địa không gian					
257	Phan Đức Lê	1970		ĐH	Kỹ sư	Giám đốc
258	Nguyễn Thị Ngọc Bích		1984	ThS	Kỹ sư	Giám đốc
259	Phan Đức Lê	1970		ĐH	Kỹ sư	Phó Giám đốc
260	Bùi Mai Hương		1973	ThS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
261	Đỗ Thị Thu Phúc	1984		ThS	Kỹ thuật viên	Phó Giám đốc
	KHOA CƠ ĐIỆN VÀ CÔNG TRÌNH					
	Chức danh Trưởng, Phó đơn vị					
262	Phạm Văn Tinh	1974		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
263	Trần Văn Tường	1980		TS	Trưởng bộ môn CN&MCD	Trưởng khoa
264	Hoàng Sơn	1983		TS	Trưởng bộ môn KTĐ&TĐH	Trưởng khoa
265	Nguyễn Văn Tựu	1980		TS	Trưởng bộ môn Cơ sở kỹ thuật	Trưởng khoa
266	Đặng Văn Thanh	1975		TS	Trưởng bộ môn KTCT	Phó Trưởng khoa
267	Trần Văn Tường	1980		TS	Trưởng bộ môn CN&MCD	Phó Trưởng khoa
268	Hoàng Sơn	1983		TS	Trưởng bộ môn KTĐ&TĐH	Phó Trưởng khoa
269	Trần Văn Tùng	1982		TS	Trưởng bộ môn Kỹ thuật cơ khí	Phó Trưởng khoa
270	Nguyễn Văn Tựu	1980		TS	Trưởng bộ môn Cơ sở kỹ thuật	Phó Trưởng khoa
271	Phạm Quang Khoái	1980		TS	Trưởng bộ môn Toán	Phó Trưởng khoa
272	Nguyễn Thị Quỳnh Chi		1976	TS	Trưởng bộ môn Vật lý	Phó Trưởng khoa
273	Hoàng Hà	1974		ThS	Giám đốc Trung tâm TNTH	Phó Trưởng khoa
	Bộ môn Kỹ thuật công trình					
274	Nguyễn Văn Bắc	1985		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
275	Nguyễn Hoàng Phong	1987		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
276	Hoàng Gia Dương	1989		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
277	Vũ Minh Ngọc	1987		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
278	Nguyễn Hoàng Phong	1987		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Công nghệ và Máy chuyên dùng					
279	Đinh Bá Bách	1980		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
280	Đỗ Tuấn Anh	1987		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
281	Đinh Bá Bách	1980		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
282	Đỗ Tuấn Anh	1987		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa					
283	Đinh Hải Lĩnh		1982	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
284	Lê Minh Đức	1978		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
285	Lê Minh Đức	1978		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
286	Nguyễn Thị Phượng		1983	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
287	Trần Kim Khuê	1981		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí					
288	Trần Công Chi	1984		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
289	Đặng Thị Hà		1980	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
290	Trần Công Chi	1984		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
291	Đặng Thị Hà		1980	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
292	Nguyễn Bá Vũ	1991		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Cơ sở kỹ thuật					
293	Nguyễn Thị Lục		1983	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
294	Thân Văn Ngọc	1991		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Toán					
295	Lê Thị Huệ		1988	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
296	Nguyễn Thị Vân Hòa		1978	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
297	Lê Thị Huệ		1988	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
298	Nguyễn Lý Vinh Hạnh		1990	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
299	Vũ Ngọc Triu	1988		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Vật lý					
300	Dương Xuân Núi	1979		TS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
301	Bùi Thị Toàn Thư		1979	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
302	Nguyễn Vũ Cẩm Bình		1982	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
303	Bùi Thị Toàn Thư		1979	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
304	Nguyễn Vũ Cẩm Bình		1982	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
305	Nguyễn Thị Huyền		1990	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Trung tâm Thí nghiệm thực hành					
306	Trần Công Chi	1984		TS	Giảng viên	Giám đốc
307	Trần Nho Thọ	1978		ThS	Giảng viên	Giám đốc
308	Tô Mạnh Hùng	1989		ThS	Kỹ sư	Giám đốc
	KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ					
	Chức danh Trưởng, Phó đơn vị					
309	Nguyễn Nguyên Hùng	1973		ThS	Giảng viên	Trưởng khoa
310	Hoàng Trường Giang	1979		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng khoa
311	Hoàng Thị Nhung		1980	TS	Trưởng bộ môn	Trưởng khoa
312	Nguyễn Nguyên Hùng	1973		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
313	Hoàng Trường Giang	1979		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Phó Trưởng khoa
314	Hoàng Thị Nhung		1980	TS	Trưởng bộ môn	Phó Trưởng khoa
	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh					
315	Hoàng Trường Giang	1979		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
316	Nguyễn Thị Lý		1990	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Triết học					
317	Nguyễn Thị Thu Hiền		1988	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
318	Đỗ Khắc Phái	1988			Giảng viên	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam					
319	Hoàng Trường Giang	1979		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
320	Bùi Thị Kim Thu		1986	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học					
321	Nguyễn Nguyên Hùng	1973		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
322	Lương Thị Giang		1989	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
VIỆN CÔNG NGHIỆP GỖ VÀ NỘI THẤT						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
323	Phan Duy Hưng	1973		TS	Phó Viện trưởng	Viện trưởng
324	Tạ Thị Phương Hoa		1972	TS	Trưởng bộ môn Khoa học gỗ	Viện trưởng
325	Nguyễn Trọng Kiên	1974		TS	GD Trung tâm TN&PTCN	Viện trưởng
326	Trịnh Hiền Mai		1975	TS	Giảng viên	Phó Viện trưởng
327	Tạ Thị Phương Hoa		1972	TS	Trưởng bộ môn Khoa học gỗ	Phó Viện trưởng
328	Nguyễn Trọng Kiên	1974		TS	GD Trung tâm TN&PTCN	Phó Viện trưởng
Phòng Tổng hợp						
329	Nguyễn Thị Loan		1982	ThS	Kỹ sư	Trưởng phòng
330	Nguyễn Văn Diễn	1976		TS	Giảng viên	Trưởng phòng
331	Nguyễn Anh Tuấn	1969		ĐH	Kế toán viên	Trưởng phòng
Bộ môn Công nghệ và Thiết bị chế biến gỗ						
332	Trịnh Hiền Mai		1975	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
333	Nguyễn Thị Thanh Hiền		1979	TS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
334	Phạm Thị Ánh Hồng		1981	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
335	Phạm Thị Ánh Hồng		1981	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
336	Hoàng Thị Thúy Nga		1987	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
337	Nguyễn Thị Thắm		1987	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Khoa học gỗ						
338	Tổng Thị Phượng		1982	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
339	Nguyễn Thị Yên		1981	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
340	Tổng Thị Phượng		1982	TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
341	Nguyễn Thị Yên		1981	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Bộ môn Thiết kế đồ gỗ và Nội thất						
342	Phạm Tường Lâm	1983		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
343	Nguyễn Văn Diễn	1976		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
344	Nguyễn Tất Thắng	1984		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
345	Phạm Tường Lâm	1983		TS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
346	Nguyễn Văn Hiệu	1983		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
Trung tâm Thí nghiệm và Phát triển công nghệ						
347	Nguyễn Văn Diễn	1976		TS	Giảng viên	Giám đốc
348	Lê Ngọc Phước	1979		TS	Giảng viên	Giám đốc
349	Lê Ngọc Phước	1979		TS	Giảng viên	Phó Giám đốc
350	Nguyễn Thị Loan		1982	ThS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
351	Trần Thị Yến		1978	ThS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
VIỆN KIẾN TRÚC CẢNH QUAN VÀ CÂY XANH ĐÔ THỊ						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
352	Phạm Hoàng Phi	1983		TS	Phó Viện trưởng	Viện trưởng
353	Nguyễn Thị Yến		1980	TS	Trưởng bộ môn LNĐT	Viện trưởng
354	Trần Đức Thiện	1984		TS	Trưởng bộ môn KTCQ	Viện trưởng
355	Nguyễn Thị Yến		1980	TS	Trưởng bộ môn LNĐT	Phó Viện trưởng
356	Trần Đức Thiện	1984		TS	Trưởng bộ môn KTCQ	Phó Viện trưởng

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Phòng Tổng hợp					
357	Chu Mạnh Hùng	1984		ThS	Giảng viên	Trưởng phòng
358	Đỗ Văn Dũng	1972		ThS	Phó Trưởng bộ môn Mỹ thuật	Trưởng phòng
359	Nguyễn Gia Hồng Đức	1975		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng phòng
360	Đỗ Văn Dũng	1972		ThS	Phó Trưởng bộ môn Mỹ thuật	Phó Trưởng phòng
	Bộ môn Kiến trúc cảnh quan					
361	Nguyễn Thu Trang		1987	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
362	Lê Khánh Ly		1985	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
363	Nguyễn Thu Trang		1987	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
364	Lê Khánh Ly		1985	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Lâm nghiệp đô thị					
365	Đào Thị Thanh Mai		1981	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
366	Ngô Quang Hưng	1980		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
367	Đào Thị Thanh Mai		1981	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
368	Ngô Quang Hưng	1980		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Mỹ thuật					
369	Đỗ Văn Dũng	1972		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
370	Nguyễn Trọng Thường	1979		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
371	Nguyễn Gia Hồng Đức	1975		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
372	Nguyễn Thị Bích Phượng		1982	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng bộ môn
	Trung tâm Tư vấn thiết kế và Xây dựng cảnh quan					
373	Đỗ Văn Dũng	1972		ThS	Phó Trưởng bộ môn Mỹ thuật	Giám đốc
374	Chu Mạnh Hùng	1984		ThS	Giảng viên	Giám đốc
375	Nguyễn Gia Hồng Đức	1975		ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
376	Chu Mạnh Hùng	1984		ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
	VIỆN SINH THÁI RỪNG VÀ MÔI TRƯỜNG					
	Chức danh Trưởng, Phó đơn vị					
377	Phạm Văn Duẩn	1983		TS	Phó Viện trưởng	Viện trưởng
378	Lã Nguyên Khang	1984		TS	Trưởng bộ môn CNMT	Viện trưởng
379	Nguyễn Văn Thị	1981		ThS	Trưởng bộ môn UDVT	Viện trưởng
380	Lã Nguyên Khang	1984		TS	Trưởng bộ môn CNMT	Phó Viện trưởng
381	Nguyễn Văn Thị	1981		ThS	Trưởng bộ môn UDVT	Phó Viện trưởng
382	Vũ Thị Kim Oanh		1984	ThS	Phó Trưởng phòng	Phó Viện trưởng
	Phòng Tổng hợp					
383	Vũ Thị Kim Oanh		1984	ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
384	Nguyễn Song Anh	1984		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
385	Nguyễn Thị Thảo		1991	ThS	Nghiên cứu viên	Phó Trưởng phòng
	Phòng Nghiên cứu và Phát triển					
386	Phạm Quang Dương	1995		ĐH	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
387	Lê Sỹ Hòa	1995		ĐH	Nghiên cứu viên	Phó Trưởng phòng
	Bộ môn Công nghệ môi trường					
388	Nguyễn Văn Hiếu	1986		ThS	Nghiên cứu viên	Trưởng bộ môn
389	Trần Lê Kiều Oanh		1990	ThS	Nghiên cứu viên	Phó Trưởng bộ môn

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Bộ môn Sinh thái và Phát triển rừng					
390	Vũ Thị Thìn		1984	ĐH	Nghiên cứu viên	Trưởng bộ môn
391	Lại Hữu Bình	1988		ThS	Nghiên cứu viên	Trưởng bộ môn
392	Lại Hữu Bình	1988		ThS	Nghiên cứu viên	Phó Trưởng bộ môn
393	Nguyễn Văn Tuyên	1984		TS	Nghiên cứu viên	Phó Trưởng bộ môn
	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong lâm nghiệp					
394	Nguyễn Thị Mai Dương		1984	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
395	Bùi Duy Năm	1997		ĐH	Nghiên cứu viên	Phó Trưởng bộ môn
	Trung tâm Nghiên cứu bảo tồn động thực vật hoang dã					
396	Nguyễn Văn Tùng	1992		ThS	Nghiên cứu viên	Phó Giám đốc
397	Bùi Trung Hiếu	1994		ĐH	Nghiên cứu viên	Phó Giám đốc
	VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC LÂM NGHIỆP					
	Chức danh Trưởng, Phó đơn vị					
398	Vũ Quang Nam	1975		TS	Phó Viện trưởng	Viện trưởng
399	Nguyễn Văn Việt	1971		TS	Phó Viện trưởng	Viện trưởng
400	Đỗ Văn Hiệp	1977		ThS	Giảng viên	Phó Viện trưởng
401	Hà Bích Hồng		1983	TS	Trưởng bộ môn CNG&DTPT	Phó Viện trưởng
402	Nguyễn Thị Thơ		1980	ThS	Trưởng phòng Tổng hợp	Phó Viện trưởng
403	Nguyễn Thị Thu Trang		1982	ThS	Phó Trưởng bộ môn CNTY	Phó Viện trưởng
	Phòng Tổng hợp					
404	Vũ Kim Dung		1981	TS	Trưởng bộ môn CNVS-HS	Trưởng phòng
405	Nguyễn Quỳnh Trang		1981	ThS	Giảng viên	Trưởng phòng
	Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ					
406	Nguyễn Thế Hường	1983		TS	Giảng viên	Giám đốc
407	Hồ Hải Ninh	1983		ThS	Giảng viên	Giám đốc
408	Khuất Thị Hải Ninh		1981	TS	Giảng viên	Giám đốc
	Bộ môn Công nghệ gen và Di truyền phân tử					
409	Bùi Thị Mai Hương		1981	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
410	Ngô Văn Thanh	1982		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Công nghệ Vi sinh - Hóa sinh					
411	Nguyễn Thị Minh Hằng		1979	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
412	Nguyễn Thị Thu Hằng		1978	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
413	Nguyễn Như Ngọc		1982	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Tài nguyên Thực vật rừng					
414	Cao Thị Việt Nga		1994	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
415	Nguyễn Thị Thơ		1980	ThS	Trưởng phòng Tổng hợp	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Công nghệ tế bào					
416	Phạm Quang Chung	1978		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
417	Nguyễn Thị Hồng Gấm		1981	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
	Bộ môn Chọn tạo giống					
418	Nguyễn Thế Hường	1983		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
419	Hồ Hải Ninh	1983		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
420	Khuất Thị Hải Ninh		1981	TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
421	Nguyễn Quỳnh Trang		1981	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
VIỆN QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
422	Lê Hùng Chiến	1981		ThS	Phó Trưởng bộ môn Trắc địa bản đồ và GIS	Viện trưởng
423	Phạm Thanh Quế		1980	TS	Phó Trưởng bộ môn Quy hoạch và Quản lý đất đai	Viện trưởng
424	Trần Thị Thanh Bình		1976	TS	Giám đốc Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ	Phó Viện trưởng
425	Bùi Thị Cúc		1978	ThS	Phó Trưởng bộ môn Khuyến nông và Khoa học cây trồng	Phó Viện trưởng
426	Lê Hùng Chiến	1981		ThS	Phó Trưởng bộ môn Trắc địa bản đồ và GIS	Phó Viện trưởng
427	Vũ Xuân Định	1982		TS	Giảng viên	Phó Viện trưởng
428	Đỗ Thị Hường		1984	TS	Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Phát triển nông thôn bền vững	Phó Viện trưởng
429	Phạm Thanh Quế		1980	TS	Phó Trưởng bộ môn Quy hoạch và Quản lý đất đai	Phó Viện trưởng
430	Xuân Thị Thu Thảo		1985	TS	Trưởng bộ môn Quy hoạch và Quản lý đất đai	Phó Viện trưởng
431	Trịnh Hải Vân		1982	ThS	Trưởng phòng Tổng hợp	Phó Viện trưởng
Phòng Tổng hợp						
432	Mạc Thị Thu Huyền		1987	ThS	Kế toán viên Phòng Tổng hợp	Trưởng phòng
433	Đỗ Thị Hường		1984	TS	Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Phát triển nông thôn bền vững	Trưởng phòng
Bộ môn Quy hoạch và Quản lý đất đai						
434	Hồ Văn Hóa	1988		ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
435	Phạm Thanh Quế		1980	TS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
Bộ môn Trắc địa bản đồ và GIS						
436	Lê Hùng Chiến	1981		ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
437	Vũ Xuân Định	1982		TS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
438	Trần Thị Thơm		1989	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
Bộ môn Khuyến nông và Khoa học cây trồng						
439	Trần Thị Thanh Bình		1976	TS	Giám đốc Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ	Trưởng bộ môn
440	Bùi Thị Cúc		1978	ThS	Phó Trưởng bộ môn	Trưởng bộ môn
441	Đồng Thị Thanh		1984	ThS	Giảng viên	Trưởng bộ môn
Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ						
442	Hoàng Thị Minh Huệ		1984	ThS	Giảng viên	Giám đốc
443	Đồng Thị Thanh		1984	ThS	Giảng viên	Giám đốc
Trung tâm Quy hoạch và Định giá đất						
444	Nguyễn Thị Bích		1991	ThS	Giảng viên	Giám đốc
445	Trần Thu Hà		1991	ThS	Giảng viên	Giám đốc
446	Phùng Minh Tám	1990		ThS	Giảng viên	Giám đốc
Trung tâm Nghiên cứu phát triển nông thôn bền vững						
447	Trần Thu Hà		1991	ThS	Giảng viên	Giám đốc
448	Hoàng Thị Minh Huệ		1984	ThS	Giảng viên	Giám đốc

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
TRƯỜNG THPT LÂM NGHIỆP						
Chức danh Trưởng, Phó đơn vị						
449	Lê Khánh Toàn	1982		ThS	Phó Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
450	Nguyễn Thu Trang		1983	ThS	Phó Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
451	Lưu Bích Linh		1974	ThS	Tổ trưởng Tổ Tự nhiên	Phó Hiệu trưởng
452	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		1987	TS	Tổ trưởng Tổ Xã hội	Phó Hiệu trưởng
453	Nguyễn Thị Quyên		1982	ThS	Tổ trưởng Tổ Toán - Tin	Phó Hiệu trưởng
454	Lê Văn Thọ	1976		ThS	Tổ phó Tổ Văn phòng	Phó Hiệu trưởng
Tổ Ngoại ngữ						
455	Phan Mai Anh		1990	ThS	Giảng viên	Tổ trưởng
456	Ngô Thị Thanh		1978	ThS	Giáo viên	Tổ trưởng
457	Phan Mai Anh		1990	ThS	Giảng viên	Tổ phó
458	Ngô Thị Thanh		1978	ThS	Giáo viên	Tổ phó
Tổ Tự nhiên						
459	Đặng Thế Anh	1992		ThS	Giảng viên	Tổ trưởng
460	Bùi Thị Duyên		1979	ThS	Giáo viên	Tổ trưởng
461	Nguyễn Thị Hải Hà		1988	ThS	Giảng viên	Tổ trưởng
462	Đặng Thế Anh	1992		ThS	Giảng viên	Tổ phó
463	Nguyễn Thị Thúy Hiền		1992	ThS	Giảng viên	Tổ phó
464	Nguyễn Thị Hải Hà		1988	ThS	Giảng viên	Tổ phó
Tổ Toán - Tin						
465	Đặng Thị Ngọc Ánh		1988	ThS	Giảng viên	Tổ trưởng
466	Hoàng Thị Thu Giang		1991	ThS	Giáo viên	Tổ trưởng
467	Đặng Thị Ngọc Ánh		1988	ThS	Giảng viên	Tổ phó
468	Hoàng Thị Thu Giang		1991	ThS	Giáo viên	Tổ phó
Tổ Xã hội						
469	Nguyễn Thị Hạnh		1987	ThS	Giảng viên	Tổ trưởng
470	Hoàng Lan Phương		1986	ThS	Giáo viên	Tổ trưởng
471	Nguyễn Thị Hạnh		1987	ThS	Giảng viên	Tổ phó
472	Hoàng Lan Phương		1986	ThS	Giáo viên	Tổ phó
Tổ Văn thể mỹ						
473	Nguyễn Việt Khoa	1990		ThS	Giảng viên	Tổ trưởng
474	Ngô Thị Quỳnh Ngọc		1989	ThS	Giảng viên	Tổ trưởng
475	Nguyễn Việt Khoa	1990		ThS	Giảng viên	Tổ phó
476	Ngô Thị Quỳnh Ngọc		1989	ThS	Giảng viên	Tổ phó
Tổ Văn phòng						
477	Lê Văn Thọ	1976		ThS	Tổ phó Tổ Văn phòng	Tổ trưởng
478	Phùng Thanh Tùng	1976		ĐH	Chuyên viên	Tổ trưởng
479	Nguyễn Thị Thu Hương		1974	ĐH	Chuyên viên	Tổ phó
480	Phùng Thanh Tùng	1976		ĐH	Chuyên viên	Tổ phó

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐHLN TẠI TỈNH ĐỒNG NAI					
	Chức danh Trưởng, Phó đơn vị					
481	Nguyễn Sỹ Hà	1976		TS	Phó Giám đốc	Giám đốc
482	Mai Hải Châu	1980		TS	Phó Giám đốc	Giám đốc
483	Vũ Mạnh Tường	1980		TS	Trưởng khoa CN&KT	Giám đốc
484	Cao Phi Long	1979		ThS	Trưởng phòng CT&CTSV	Giám đốc
485	Đỗ Thị Thắm		1979	ThS	Trưởng phòng TCKT	Phó Giám đốc
486	Kiều Mạnh Hường	1979		TS	Trưởng phòng ĐBCL	Phó Giám đốc
487	Trần Văn Hùng	1979		TS	Trưởng khoa Kinh tế	Phó Giám đốc
488	Nguyễn Văn Phú	1985		ThS	Phó Trưởng phòng Đào tạo	Phó Giám đốc
489	Thái Hữu Thọ	1982		ThS	Trưởng phòng TCHC	Phó Giám đốc
490	Nguyễn Thị Hà		1980	TS	Trưởng khoa TN&MT	Phó Giám đốc
491	Phạm Văn Hường	1982		TS	Phó Trưởng khoa TN&MT	Phó Giám đốc
492	Nguyễn Văn Quý	1983		TS	Trưởng khoa Lâm học	Phó Giám đốc
	Phòng Tổ chức hành chính					
493	Nguyễn Văn Phú	1985		ThS	Phó Trưởng phòng Đào tạo	Trưởng phòng
494	Vũ Thị Huế		1982	ThS	Phó Trưởng phòng TCHC	Trưởng phòng
495	Lê Hồng Việt	1978		ThS	GD Trung tâm ĐT&BDNLN	Trưởng phòng
496	Cao Phi Long	1979		ThS	Trưởng phòng CT&CTSV	Trưởng phòng
497	Đinh Việt Hùng	1986		ThS	Giảng viên Phòng TCHC	Phó Trưởng phòng
498	Tường Ngọc Khanh	1986		ThS	Phó GD Trung tâm SXDV	Phó Trưởng phòng
499	Quách Vĩnh Thọ	1985		ĐH	Kỹ sư Phòng TCHC	Phó Trưởng phòng
500	Trần Xuân Vinh	1987		ĐH	Chuyên viên Phòng TCHC	Phó Trưởng phòng
501	Phạm Văn Sỹ	1986		ThS	Phó Trưởng phòng CT&CTSV	Phó Trưởng phòng
	Phòng Đào tạo					
502	Nguyễn Văn Phú	1985		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
503	Đặng Việt Hùng	1986		TS	Phó Trưởng khoa TN&MT	Trưởng phòng
504	Nguyễn Hải Hoàn	1983		TS	Phó Trưởng khoa CN&KT	Trưởng phòng
505	Nguyễn Văn Quý	1983		TS	Trưởng khoa Lâm học	Trưởng phòng
506	Lê Ngọc Diệp		1990	ThS	Tổ trưởng Tổ TS&TT	Phó Trưởng phòng
507	Nguyễn Thanh Tuấn	1986		TS	Trưởng bộ môn ĐTQH	Phó Trưởng phòng
508	Nguyễn Trọng Phú	1995		ThS	Giảng viên Phòng Đào tạo	Phó Trưởng phòng
509	Phạm Văn Sỹ	1986		ThS	Phó Trưởng phòng CT&CTSV	Phó Trưởng phòng
510	Nguyễn Thị Bảo Ngọc		1982		Chuyên viên Phòng Đào tạo	Phó Trưởng phòng
	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên					
511	Nguyễn Hạnh Tâm	1973		ThS	Giám đốc Thư viện	Trưởng phòng
512	Phạm Văn Sỹ	1986		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
513	Ngô Thị Thu Thủy		1992	ĐH	Giảng viên Phòng CT&CTSV	Phó Trưởng phòng
514	Nguyễn Ánh Tuyết		1975	ĐH	Chuyên viên Phòng CT&CTSV	Phó Trưởng phòng
515	Trần Đức Thụy	1976		ThS	Trưởng bộ môn GDTC	Phó Trưởng phòng
516	Phan Nhật Toàn	1982		ThS	Chuyên viên Phòng ĐBCL	Phó Trưởng phòng
517	Lê Ngọc Diệp		1990	ThS	Tổ trưởng Tổ TS&TT	Phó Trưởng phòng

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Phòng Tài chính, Kế toán					
518	Đoàn Thùy Lâm		1979	ThS	Giảng viên Khoa Kinh tế	Trưởng phòng
519	Trịnh Quang Thoại	1978		TS	Phó Trưởng khoa Kinh tế	Trưởng phòng
520	Nguyễn Lê Quyền	1979		ThS	Phó Trưởng khoa Kinh tế	Trưởng phòng
521	Đỗ Ngọc Lương	1987		ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
522	Nguyễn Thị Vinh		1988	ThS	Giảng viên Phòng TCKT	Phó Trưởng phòng
523	Hồ Minh Đông	1991		ThS	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng
524	Đinh Thị Thu Thủy		1983	ThS	Phó Trưởng bộ môn TCKT	Phó Trưởng phòng
	Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế					
525	Đào Thị Thùy Dương		1980	TS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
526	Nguyễn Xuân Hùng	1974		ThS	Phó Trưởng khoa Lâm học	Trưởng phòng
527	Nguyễn Hải Hoàn	1983		TS	Phó Trưởng khoa CN&KT	Trưởng phòng
528	Nguyễn Thanh Tuấn	1986		TS	Trưởng bộ môn ĐTQH	Phó Trưởng phòng
529	Đặng Việt Hùng	1986		TS	Phó Trưởng khoa TN&MT	Phó Trưởng phòng
530	Lê Văn Long	1985		TS	Giảng viên Phòng KHCN&HTQT	Phó Trưởng phòng
531	Lê Văn Cường	1990		ThS	Giảng viên Khoa Lâm học	Phó Trưởng phòng
	Phòng Đảm bảo chất lượng					
532	Nguyễn Lê Quyền	1979		ThS	Phó Trưởng khoa Kinh tế	Trưởng phòng
533	Nguyễn Hạnh Tâm	1973		ThS	Giám đốc Thư viện	Trưởng phòng
534	Nguyễn Thị Thu Trang		1981	ThS	Phó Trưởng khoa LLCT	Trưởng phòng
535	Phan Nhật Toàn	1982		ThS	Chuyên viên Phòng ĐBCL	Phó Trưởng phòng
536	Ninh Văn Quyền	1975		ThS	Giảng viên Ban Thanh tra	Phó Trưởng phòng
537	Nguyễn Văn Thành	1978		TS	Giảng viên Khoa Lâm học	Phó Trưởng phòng
	Phòng Quản lý đầu tư và Thiết bị					
538	Đỗ Đại Dương	1987		ĐH	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
539	Đỗ Thị Thắm		1979	ThS	Trưởng phòng TCKT	Trưởng phòng
540	Thái Hữu Thọ	1982		ThS	Trưởng phòng TCHC	Trưởng phòng
541	Đầu Minh Uyên		1995	ĐH	Giảng viên Phòng QLĐT&TB	Phó Trưởng phòng
542	Hồ Minh Đông	1991		ThS	Kế toán viên Phòng TCKT	Phó Trưởng phòng
543	Quách Vĩnh Thọ	1985		ĐH	Kỹ sư Phòng TCHC	Phó Trưởng phòng
544	Trần Xuân Vinh	1987		ĐH	Chuyên viên Phòng TCHC	Phó Trưởng phòng
	Khoa Nông học					
545	Trần Thị Hương		1982	ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
546	Vũ Văn Hùng	1975		TS	Giảng viên	Trưởng khoa
547	Bùi Thị Diệu Mai		1989	ThS	Giảng viên	Trưởng khoa
548	Đào Thị Thùy Dương		1980	TS	Phó Trưởng phòng KHCN&HTQT	Trưởng khoa
549	Vũ Văn Hùng	1975		TS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
550	Bùi Thị Diệu Mai		1989	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
551	Trịnh Thị Nhung		1993	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
552	Đặng Thị Ngọc		1993	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
	Khoa Kinh tế					
553	Trịnh Quang Thoại	1978		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
554	Nguyễn Lê Quyền	1979		ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
555	Phạm Ngọc Văn	1988		ThS	Giảng viên	Trưởng khoa

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
556	Đoàn Thùy Lâm		1979	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
557	Đinh Thị Thu Thủy		1983	ThS	Phó Trưởng bộ môn TCKT	Phó Trưởng khoa
558	Nguyễn Sỹ Minh	1988		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
559	Nguyễn Thị Vinh		1988	ThS	Giảng viên Phòng TCKT	Phó Trưởng khoa
Khoa Tài nguyên và Môi trường						
560	Kiều Mạnh Hường	1979		TS	Trưởng phòng ĐBCL	Trưởng khoa
561	Phạm Văn Hường	1982		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
562	Đặng Việt Hùng	1986		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
563	Văn Nữ Thái Thiên		1982	ThS	Trưởng bộ môn KHMT	Phó Trưởng khoa
564	Trần Thị Ngoan		1986	TS	Trưởng bộ môn QLTN	Phó Trưởng khoa
565	Nguyễn Văn Hợp	1985		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
566	Võ Minh Hoàn	1993		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
Khoa Công nghiệp và Kiến trúc						
567	Nguyễn Hải Hoàn	1983		TS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
568	Nguyễn Thị Thuận		1986	ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
569	Nguyễn Thị Kim Loan		1988	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
570	Chu Công Nghị	1987		TS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
571	Lê Thị Sen		1980	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
572	Hồ Minh Tú	1979		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
Khoa Khoa học cơ bản						
573	Nguyễn Thị Hồng		1984	ThS	Trưởng bộ môn Hóa sinh	Trưởng khoa
574	Tường Thị Mai Lương		1987	TS	Giảng viên	Trưởng khoa
575	Vũ Thị Hồng Nhung		1982	ThS	Giảng viên	Trưởng khoa
576	Nguyễn Thị Hồng		1984	ThS	Trưởng bộ môn Hóa sinh	Phó Trưởng khoa
577	Tường Thị Mai Lương		1987	TS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
578	Lê Thị Hà		1987	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
579	Trần Đức Thụy	1976		ThS	Trưởng bộ môn GDTC	Phó Trưởng khoa
Khoa Lý luận chính trị						
580	Nguyễn Thị Thu Trang		1981	ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
581	Nguyễn Thị Ái Vân		1984	ThS	Giảng viên	Trưởng khoa
582	Nguyễn Thị Hằng Nga		1990	ThS	Trưởng bộ môn Chính trị	Trưởng khoa
583	Nguyễn Tiến Dũng	1982		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
584	Nguyễn Thị Ái Vân		1984	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
585	Nguyễn Thị Hằng Nga		1990	ThS	Trưởng bộ môn Chính trị	Phó Trưởng khoa
586	Phạm Thị Luận		1983	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
Khoa Lâm học						
587	Nguyễn Xuân Hùng	1974		ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
588	Nguyễn Thanh Tuấn	1986		TS	Trưởng bộ môn ĐTQH	Trưởng khoa
589	Nguyễn Thanh Hùng	1987		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
590	Phan Trọng Thế	1990		ThS	Trưởng bộ môn QLDD	Phó Trưởng khoa
591	Phan Văn Tuấn	1987		ThS	Phụ trách bộ môn CNĐC	Phó Trưởng khoa
592	Nguyễn Văn Thành	1978		TS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
593	Lê Văn Cường	1990		TS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ					
594	Nguyễn Hoàng Thục Đoan		1973	ThS	Trưởng bộ môn tiếng Anh	Giám đốc
595	Nguyễn Vũ Duy	1986		ThS	Trưởng bộ môn Tin học	Giám đốc
596	Nguyễn Thanh Trọng	1982		ThS	Giảng viên	Giám đốc
597	Lê Thị Thanh Minh		1982	ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
598	Nguyễn Thanh Trọng	1982		ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
599	Nguyễn Vũ Duy	1986		ThS	Trưởng bộ môn Tin học	Phó Giám đốc
600	Hoàng Thị Loan		1981	ThS	Giảng viên	Phó Giám đốc
	Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng Nông lâm nghiệp					
601	Trần Thị Ngoan		1986	TS	Trưởng bộ môn QLTN	Giám đốc
602	Phạm Văn Hường	1982		TS	Phó Trưởng khoa TN&MT	Giám đốc
603	Đào Thị Phương Nhung		1986	ĐH	Chuyên viên	Phó Giám đốc
604	Võ Minh Hoàn	1993		ThS	Giảng viên khoa TN&MT	Phó Giám đốc
	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ					
605	Bùi Đức Dân	1975		ThS	Phó Giám đốc	Giám đốc
606	Lê Hồng Việt	1978		ThS	GD Trung tâm ĐT&BDNLN	Giám đốc
607	Thiều Trung Dũng	1988		ĐH	Kỹ sư	Phó Giám đốc
608	Tường Ngọc Khanh	1986		ThS	Phó GD Trung tâm SXDV	Phó Giám đốc
609	Đào Xuân Hiếu	1986		ThS	Kỹ sư	Phó Giám đốc
610	Đinh Ngọc Hiến	1981		ThS	Chuyên viên Phòng KHCN&HTQT	Phó Giám đốc
	Trung tâm Sản xuất dịch vụ					
611	Bùi Đức Dân	1975		ThS	Phó GD Trung tâm TN&PTCN	Giám đốc
612	Tường Ngọc Khanh	1986		ThS	Phó GD Trung tâm SXDV	Giám đốc
613	Cao Phi Long	1979		ThS	Trưởng phòng CT&CTSV	Giám đốc
614	Võ Minh Hoàn	1993		ThS	Giảng viên khoa TN&MT	Phó Giám đốc
615	Lê Ngọc Diệp		1990	ThS	Tổ trưởng Tổ TS&TT	Phó Giám đốc
616	Đào Xuân Hiếu	1986		ThS	Kỹ sư Trung tâm TN&PTCN	Phó Giám đốc
617	Đinh Ngọc Hiến	1981		ThS	Chuyên viên Phòng KHCN&HTQT	Phó Giám đốc
	Thư viện					
618	Trần Xuân Vinh	1987		ĐH	Chuyên viên Phòng TCHC	Giám đốc
619	Nguyễn Thanh Trọng	1982		ThS	Giảng viên Trung tâm TH&NN	Giám đốc
620	Đinh Thị Kim Nguyệt		1990	ĐH	Giảng viên Thư viện	Phó Giám đốc
621	Hoàng Thị Phương		1986	ĐH	Chuyên viên	Phó Giám đốc
622	Phạm Thế Mạnh	1985		ĐH	Giảng viên	Phó Giám đốc
	PHÂN HIỆU TRƯỞNG ĐHLN TẠI TỈNH GIA LAI					
	Chức danh Trưởng, Phó đơn vị					
623	Ngô Văn Long	1975		TS	Phó Giám đốc	Giám đốc
624	Nguyễn Quốc Phương	1973		TS	Phó Giám đốc	Giám đốc
625	Huỳnh Nhân Trí	1973		TS	Trưởng phòng Đào tạo	Giám đốc
626	Huỳnh Nhân Trí	1973		TS	Trưởng phòng Đào tạo	Phó Giám đốc
	Phòng Tổ chức hành chính					
627	Nguyễn Quốc Khánh	1971		ĐH	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
628	Lại Văn Thọ	1987		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
629	Nguyễn Thị Hồng Thương		1987	ThS	Giảng viên Phòng TCHC	Phó Trưởng phòng

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Chức vụ hiện tại	Các chức danh quy hoạch
		Nam	Nữ			
	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên					
630	Vũ Văn Xuya	1968		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
631	Cao Quốc Cường	1984		ThS	Giảng viên Phòng CT&CTSV	Trưởng phòng
632	Cao Quốc Cường	1984		ThS	Giảng viên Phòng CT&CTSV	Phó Trưởng phòng
633	Ngô Thị Thanh Vân		1981	ThS	Giảng viên Phòng CT&CTSV	Phó Trưởng phòng
	Phòng Quản lý đầu tư và Thiết bị					
634	Đỗ Phương Nam	1978		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
635	Nguyễn Quang Thắng	1986		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
	Phòng Tài chính, Kế toán					
636	Đinh Khánh Ly		1983	ThS	Giảng viên Khoa Kinh tế	Trưởng phòng
637	Hoàng Phương Lan		1984	ĐH	Giảng viên Phòng TCKT	Phó Trưởng phòng
638	Nguyễn Thị Lý		1986	ĐH	Giáo viên Phòng TCKT	Phó Trưởng phòng
	Phòng Đào tạo					
639	Nguyễn Văn Hà	1978		ThS	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng
640	Hoàng Ngọc Anh	1987		ThS	Giảng viên Phòng Đào tạo	Phó Trưởng phòng
	Khoa Lâm học					
641	Lê Thị Thu Thủy		1977	ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
642	Nguyễn Thị Linh		1985	ThS	Giảng viên	Trưởng khoa
643	Lê Thị Thu Hồng		1980	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
644	Nguyễn Thị Linh		1985	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
	Khoa Nông học					
645	Trần Văn Đức	1968		ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
646	Phạm Thị Bích Liễu		1975	ĐH	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
647	Lê Thị Sâm		1982	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
648	Lê Thị Trang		1973	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
	Khoa Kinh tế					
649	Nguyễn Thị Cẩm Vân		1984	ThS	Giảng viên	Trưởng khoa
650	Phan Ngọc Phương	1980		ThS	Giảng viên	Trưởng khoa
651	Đỗ Thị Hợp		1976	ĐH	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
652	Đinh Khánh Ly		1983	ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
	Khoa Khoa học cơ bản					
653	Phạm Thị Hoài		1979	ThS	Phó Trưởng khoa	Trưởng khoa
654	Hà Thị Kiều Giang		1977	ĐH	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
655	Nguyễn Cửu Minh Trân	1984		ThS	Giảng viên	Phó Trưởng khoa
	Trung tâm Thực nghiệm Mang Yang					
656	Dương Văn Nam	1987	ThS		Giảng viên Trung tâm	Giám đốc
657	Dương Văn Nam	1987	ThS		Giảng viên Trung tâm	Phó Giám đốc
658	Trần Công Luận	1992	ĐH		Giảng viên Trung tâm	Phó Giám đốc
	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ nông lâm nghiệp					
659	Lý Khúc Trường Lâm	1986		ThS	Phó Giám đốc	Giám đốc
660	Nguyễn Thị Thủy		1984	ĐH	Giảng viên Trung tâm	Giám đốc
661	Hoàng Thị Thu		1981	ĐH	Giảng viên Khoa Nông học	Phó Giám đốc
662	Nguyễn Thị Thủy		1984	ĐH	Giảng viên Trung tâm	Phó Giám đốc